

Số: **3937** /TCT-DNL

V/v Chi phí hợp lý khi xác định thu
nhập chịu thuế thu nhập doanh
nghiệp.

Hà Nội, ngày 01 tháng 11 năm 2011

Kính gửi: Tổng công ty bảo hiểm BIDV.

Trả lời công văn số 2465/CV-TCKT ngày 15/8/2011 của Tổng công ty bảo hiểm BIDV (BIC) về việc xác định chi phí hợp lý để tính thuế TNDN. Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

1. Về chi phí thuế GTGT đầu ra đối với hàng hoá mua về làm quà cho, biếu, tặng khách hàng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh.

Tổng công ty bảo hiểm BIDV là công ty bảo hiểm phi nhân thọ, thực hiện kê khai và nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ. Doanh thu hoạt động kinh doanh bảo hiểm bao gồm chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT.

Tại tiết c, khoản 1, Điều 8 Thông tư số 09/2011/TT-BTC ngày 21/01/2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“c) Doanh nghiệp bảo hiểm được khấu trừ thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ mua vào sử dụng cho hoạt động kinh doanh bảo hiểm chịu thuế GTGT thể hiện trên hóa đơn GTGT mua vào theo hướng dẫn Luật thuế GTGT và các văn bản hướng dẫn.

(...) Đối với hàng hóa, dịch vụ mua vào đồng thời dùng cho kinh doanh hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT và không chịu thuế GTGT thì chỉ được khấu trừ số thuế GTGT đầu vào của hàng hóa, dịch vụ dùng cho kinh doanh, hàng hóa, dịch vụ thuộc diện chịu thuế GTGT. Trường hợp không hạch toán riêng được thuế đầu vào được khấu trừ thì thuế đầu vào được tính khấu trừ theo tỷ lệ (%) doanh số của hàng hóa, dịch vụ chịu thuế GTGT so với tổng doanh số thực hiện trong kỳ.”

Tại tiết b, điểm 2.4, Mục IV, Phần B Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính hướng dẫn:

“Đối với hàng hoá, dịch vụ dùng để cho, biếu, tặng, trao đổi, trả thay lương cho người lao động và tiêu dùng nội bộ thì phải lập hoá đơn GTGT (hoặc hoá đơn bán hàng), trên hoá đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hoá đơn xuất bán hàng hoá, dịch vụ cho khách hàng.”

Căn cứ quy định trên, Tổng công ty bảo hiểm BIDV thực hiện cho, biếu, tặng hàng hóa thì phải lập hóa đơn GTGT (hoặc hóa đơn bán hàng), trên hóa đơn ghi đầy đủ các chỉ tiêu và tính thuế GTGT như hóa đơn xuất hàng hóa, dịch vụ cho khách hàng.

Tại điểm 2.m, Điều 9, Chương II, Luật thuế TNDN số 14/2008/QH12 ngày 3/6/2008 quy định các khoản chi không được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế bao gồm:

“Thuế giá trị gia tăng đầu vào đã được khấu trừ, thuế giá trị gia tăng nộp theo phương pháp khấu trừ, thuế thu nhập doanh nghiệp.”

Căn cứ quy định trên, nếu công ty nộp thuế GTGT theo phương pháp khấu trừ thì khoản thuế GTGT đầu ra phải nộp của hàng hoá cho, biếu, tặng khách hàng liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh không được tính vào chi phí hợp lệ để tính thu nhập chịu thuế TNDN.

2. Về chi phí thuê nhà và tiền điện.

Căn cứ quy định tại Thông tư số 129/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính.

Căn cứ khoản 1, Mục IV, Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính:

“1. Trừ các khoản chi nêu tại Khoản 2 Mục này, doanh nghiệp được trừ mọi khoản chi nếu đáp ứng đủ các điều kiện sau:

1.1. Khoản chi thực tế phát sinh liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp;

1.2. Khoản chi có đủ hoá đơn, chứng từ hợp pháp theo quy định của pháp luật.”

Căn cứ điểm 2.12, khoản 2, Mục IV, Phần C Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 của Bộ Tài chính quy định các khoản chi phí được trừ khi xác định thu nhập chịu thuế TNDN bao gồm:

“2.12. Chi trả tiền điện, tiền nước đối với những hợp đồng điện nước do chủ sở hữu cho thuê địa điểm sản xuất, kinh doanh ký trực tiếp với đơn vị cung cấp điện, nước không có đủ chứng từ thuộc một trong các trường hợp sau:

a) Trường hợp doanh nghiệp thuê địa điểm sản xuất kinh doanh trực tiếp thanh toán tiền điện, nước cho nhà cung cấp điện, nước không có bảng kê (theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này) kèm theo các hoá đơn thanh toán tiền điện, nước và hợp đồng thuê địa điểm sản xuất kinh doanh.

b) Trường hợp doanh nghiệp thuê địa điểm sản xuất kinh doanh thanh toán tiền điện, nước với chủ sở hữu cho thuê địa điểm kinh doanh không có bảng kê (theo mẫu số 02/TNDN ban hành kèm theo Thông tư này) kèm theo chứng từ thanh toán tiền điện, nước đối với người cho thuê địa điểm sản xuất kinh doanh phù hợp với số lượng điện, nước.”

Căn cứ hướng dẫn trên, khi thực hiện thanh toán tiền thuê nhà và tiền điện giữa chi nhánh BIDV và Tổng công ty bảo hiểm BIDV thì dựa trên điện tích mặt bằng, số điện Tổng công ty bảo hiểm BIDV sử dụng thực tế và đơn giá thanh toán, chi nhánh BIDV phải xuất hoá đơn GTGT cho Tổng công ty bảo hiểm BIDV để thực hiện thanh toán theo đúng quy định. Việc kê khai, nộp thuế GTGT thực hiện theo quy định hiện hành.

Đối với các khoản chi phí thuê nhà, chi phí điện của năm 2009 và 2010 Tổng công ty bảo hiểm BIDV đã thực hiện thanh toán sử dụng hoá đơn thu phí đặc thù không được coi là chi phí hợp lý khi tính thu nhập chịu thuế TNDN.

Tổng cục Thuế trả lời để Tổng công ty bảo hiểm BIDV được biết./*mu*

Nơi nhận:

- Như trên;
- Ngân hàng Đầu tư & Phát triển VN;
- Cục Thuế TP.Hà Nội;
- Vụ PC;
- Website TCT;
- Lưu: VT, DNL(2b). p

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



[Handwritten signature]

Cao Anh Tuấn

www.LuatVietnam.vn